

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tỉnh Thanh Hoá

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 216/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2017

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Hoa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Vương Thị Liên
2. Bà Lê Thị Hà
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn N, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Lương Hữu Th, sinh năm 1995

HKTT: thôn B, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú hiện nay: tổ 9 ấp C, xã Lai H, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa có mặt chị Ph, anh Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/7/2017, bant ự khai ngày 07/7/2017 và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay của chị Nguyễn Thị Ph thể hiện:

Tôi (Ph) và anh Lương Hữu Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND xã Ph cấp năm 2014, sau khi cưới vợ chồng sống bình thường hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do anh Th đi làm ăn xa đã có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác về nhà chửi bới, đánh đập vợ con và không tu chí làm ăn, đã nhiều lần tôi khuyên ngăn nhưng không được, thời gian gần đây anh Th còn sử dụng chất kích thích nên thường xuyên đánh đập tôi, tài sản trong gia đình anh ấy bán hết lấy tiền chi tiêu cá nhân, do nhiều lần

khuyến bảo không được tình cảm vợ chồng ngày càng căng thẳng và không thể nào hàn gắn được nên tôi phải bế con về quê sinh sống nhưng tết năm 2017 anh Th về nhà bố mẹ tôi ở xã Ph quây phá, đòi bế con đi nên bố mẹ tôi động viên tôi để cho anh Th đem con theo. Nay tôi xét thấy tình cảm giữa tôi và anh Th không thể hàn gắn được nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con: Vợ chồng tôi có một con chung cháu tên là Lương Tiến Đ, sinh ngày 27/02/2015. Hiện nay cháu đang ở với anh Th, nay ly hôn nguyện vọng của tôi là xin được nuôi cháu và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập anh Th nhiều lần nhưng không có mặt, chị Ph cung cấp địa chỉ nơi ở mới của anh Th là ấp C, xã Lai H, huyện B, tỉnh Bình Dương đồng thời có đơn đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ đối với anh Th.

Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa đã Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương để thu thập chứng cứ đối với anh Th, tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 10/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B đối với anh Lương Hữu Th thể hiện: Anh Th và chị Ph có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, quá trình chung sống giữa anh Th và chị Ph không cùng quan điểm sống, tính tình hai bên không hợp nên có xảy ra mâu thuẫn. Nay chị Ph làm đơn xin ly hôn, anh Th cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ph.

Về con chung: Vợ chồng anh Th chị Ph có 01 con chung cháu là Lương Tiến Đ, sinh ngày 27/02/2015 hiện đang sống với anh Th tại tổ 9, ấp C, xã Lai H, huyện B, tỉnh Bình Dương, vì chị Ph bỏ nhà đi từ đầu năm 2017, anh Th một mình nuôi con nhỏ cho đến nay nên anh Th có nguyện vọng là muốn tiếp tục được nuôi cháu Đ và không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án ly hôn giữa anh và chị Ph, do bận công việc nên không tham gia được và anh xin được vắng mặt.

Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự với lý do anh Th không đến Tòa án và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ph không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện, các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lương Hữu Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2014 được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau được gần 02 năm trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hiện nay vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn. Anh Th cũng xác nhận anh chị tình cảm không còn nên đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Ph. Như vậy tình cảm anh chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân chấp nhận sự thuận tình ly hôn là phù hợp với tình trạng hôn nhân của anh chị như hiện nay.

Về con: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lương Hữu Th có một con chung cháu Lương Tiến Đ, sinh ngày 27/02/2015.

Xét yêu cầu nuôi con: Tại phiên tòa cũng như bản tự khai, phiên hòa giải chị Nguyễn Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm của mình xin được nuôi cháu Lương Tiến Đ. Vì hiện nay cháu đang còn nhỏ cần được sự chăm sóc của người mẹ. Khi chị ra khỏi nhà chị đã mang con đi theo nhưng anh Th đã về quê quây phá và đưa cháu Đ đi vào Nam. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và hiện nay chị cũng đã đi làm ở công ty Sam Sung mức lương của chị là 9.000.000đ(Chín triệu đồng)/ tháng. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Lương Tiến Đ hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi trong khi đó cháu cần có sự chăm sóc của người mẹ do đó HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình cần giao cháu Đ cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với yêu cầu của anh Lương Hữu Th anh có nguyện vọng được nuôi cháu Lương Tiến Đ. Xét yêu cầu của anh là không phù hợp vì cháu chưa đủ 36 tháng tuổi. Do đó HĐXX không chấp nhận yêu cầu của anh Th.

Về cấp dưỡng: Chị Ph không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản và công nợ: Chị Nguyễn Thị Ph và anh Lương Hữu Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 58 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph và anh Lương Hữu Th

Về con: Công nhận cháu Lương Tiến Đ, sinh ngày 27/02/2015 là con chung của chị Ph và anh Th.

Giao cháu Lương Tiến Đ cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Th có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ph không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ph phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0005472 ngày 04 tháng 07 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Ph đã thi hành xong.

Chị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND t. Thanh Hóa;
- VKSND h. Hoằng Hóa;
- Chi cục THA DS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Ph; xã Lai H;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lường Thị Hoa